### Thuật toán 2: Follow(PV P)

1. Best\_AF = Pi;  
2. for j = 0 to vd do  
3. Calculate dis = BitDiff(P, Pj) using Eq. 11;  
4. if (dis ≤ VD AND fitness(Pj) > fitness(Best\_AF)) then  
5. Best\_AF = Pj;  
6. end if  
7. end for  
8. dis' = BitDiff(Best\_AF, Pi);  
9. if (dis' > 0) then  
10. isFollow = true;  
11. Randomly generate a positive integer k no higher than dis';  
12. Update P by applying bitwise complement operation on k bits of it;  
13. if (U(P) ≥ min\_util AND IS(P) ∉ SHUI) then  
14. IS(P) ⇒ SHUI;  
15. end if  
16. end if

#### Giải thích:

Trong Thuật toán 2, mô tả hành vi follow, các bước từ 1 đến 7 xác định PV tốt nhất (PV với giá trị lợi ích cao nhất) trong khoảng cách VD của PV hiện tại. Nếu PV tốt nhất được tìm thấy khác với PV hiện tại, bước 10 thiết lập biến isFollow thành true và các bước 11–12 cập nhật PV hiện tại bằng cách áp dụng phép bổ sung bitwise trên các bit khác nhau giữa PV hiện tại và PV tốt nhất.

Phương trình trong các bước 3 và 8, được sử dụng để tính toán sự khác biệt giữa hai PV, được định nghĩa là:

BitDiff(Pi, Pj) = | {n | Pi(n) ⊕ Pj(n) = 1} |

trong đó Pi(n) là bit thứ n của Pi, ⊕ là phép toán XOR, và |S| biểu thị số lượng phần tử trong tập S. Theo Phương trình 11, khoảng cách giữa hai PV được biểu diễn bằng số lượng bit khác nhau giữa chúng có giá trị khác nhau. Nếu PV được cập nhật có giá trị lợi ích không thấp hơn ngưỡng tối thiểu và không được ghi nhận là HUI, nó được thêm vào trong các bước 13–15.

Hàm IS(P) trả về tập hợp X chứa các mục có bit tương ứng là 1 trong P.